TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 13 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Duy C**, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ: Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Việt P** - Phó giám đốc phòng giao dịch. Địa chỉ: Xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy C và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy C và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh C và chị T có 05 (*năm*) con chung tên là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 14/7/2010; Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/9/2013; Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 17/7/2015; Nguyễn Duy Anh K, sinh ngày 14/4/2020 và Nguyễn Duy Tuấn A, sinh ngày 05/4/2023. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận phù hợp với nguyện vọng của các con, giao anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục ba con là Nguyễn Duy H, sinh năm 2013; Nguyễn Ngọc V, sinh năm 2015; Nguyễn Duy Anh K sinh năm 2020 cho đến khi trưởng thành, còn chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai con Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2010 và

Nguyễn Duy Tuấn A, sinh năm 2023 cho đến khi trưởng thành. Hai bên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Bùi Thị T có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc và lãi suất cho Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ số tiền 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu*) đồng khi đến hạn thanh toán.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Duy C tự nguyện nộp cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền anh Cương đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0003253, ký hiệu BLTU/25E ngày 10/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ; anh Nguyễn Duy C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Phú Thọ;*
- *THADS tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND KV15;*
- *UBND xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ (ĐKKH ngày 02/7/2010);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến